

NGHỊ QUYẾT

Về Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2021-2025

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN CÁT HẢI
KHOÁ XI, KỲ HỌP THỨ 3**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP, ngày 06/4/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Quyết định số 11/2021/QĐ-UBND, ngày 07/5/2021 của Ủy ban nhân dân thành phố Ban hành Quy chế phân cấp quản lý vốn đầu tư công đối với đơn vị hành chính cấp huyện thuộc thành phố Hải Phòng;

Căn cứ Nghị quyết số 65/NQ-HĐND, ngày 10/12/2021 của Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng về Kế hoạch đầu tư công trung hạn thành phố giai đoạn 2021-2025;

Sau khi xem xét Tờ trình số 158/TTr-UBND, ngày 26/11/2021 của Ủy ban nhân dân huyện về việc đề nghị phê chuẩn kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2021-2025; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế và Xã hội - Hội đồng nhân dân huyện, ý kiến thảo luận của Đại biểu Hội đồng nhân dân huyện.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2021-2025 như sau:

1. Mục tiêu và định hướng đầu tư công giai đoạn 2021-2025

a. Mục tiêu

Xây dựng và phát triển huyện Cát Hải trở thành trọng điểm kinh tế biển, động lực phát triển của thành phố; đảo Cát Bà thành đô thị du lịch sinh thái xanh văn minh, trung tâm du lịch biển, đảo quốc gia và quốc tế, trung tâm hậu cần nghề cá của vùng duyên hải Bắc Bộ; đảo Cát Hải trở thành trung tâm dịch vụ cảng biển, dịch vụ logistics quốc tế, khu công nghiệp công nghệ cao thông minh, hiện đại; có môi trường trong sạch; hệ thống chính trị vững mạnh, đời sống Nhân dân không ngừng được nâng cao; trật tự an toàn xã hội được đảm bảo, quốc phòng, an ninh, chủ quyền quốc gia biển, đảo được giữ vững.

b. Định hướng

- Huy động mọi nguồn lực và tranh thủ các nguồn vốn hỗ trợ từ ngân sách trung ương và thành phố để đầu tư đồng bộ hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế xã hội toàn huyện định hướng phù hợp với quy hoạch phát triển kinh tế- xã hội và quy hoạch chung của huyện Cát Hải giai đoạn 2020-2030.

- Tập trung đầu tư vào các lĩnh vực phát triển hạ tầng giao thông, chỉnh trang phát triển đô thị hướng tới xây dựng hệ thống giao thông, đô thị văn minh và an toàn. Tiếp tục đầu tư cho giáo dục, văn hóa, môi trường và nâng cao chất lượng hạ tầng cơ sở ở các xã thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới theo Chương trình hành động số 76-CTr/TU ngày 08/7/2019 của Thành ủy Hải Phòng về thực hiện Nghị quyết số 45-NQ/TW của Bộ Chính trị về xây dựng và phát triển thành phố Hải Phòng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Nghị quyết Đại hội đảng bộ thành phố Hải Phòng lần thứ XVI; Nghị quyết Đại hội đảng bộ huyện Cát Hải lần thứ XII.

2. Nguyên tắc bố trí kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn 2021-2025

- Nguyên tắc bố trí vốn kế hoạch đầu tư công trung hạn theo quy định tại Điều 51 Luật Đầu tư công năm 2019, cụ thể:

- + Tuân thủ nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn của thành phố;
- + Tập trung bố trí vốn đầu tư công để hoàn thành và đẩy nhanh tiến độ dự án quan trọng có ý nghĩa đối với kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của huyện;
- + Các dự án chuyển tiếp giai đoạn 2016-2020;
- + Dự án dự kiến hoàn thành trong kỳ kế hoạch.

- Việc bố trí vốn kế hoạch cho các chương trình, dự án khởi công mới phải đáp ứng các yêu cầu sau:

+ Chương trình, dự án cần thiết, có đủ điều kiện được bố trí vốn kế hoạch theo quy định tại Điều 52 và Điều 53 Luật Đầu tư công năm 2019;

+ Bảo đảm bố trí đủ vốn để hoàn thành các chương trình, dự án theo tiến độ đầu tư đã được phê duyệt.

3. Tổng nguồn vốn đầu tư công giai đoạn 2021-2025

Tổng kế hoạch vốn: 763.395 triệu đồng, bao gồm:

- Ngân sách thành phố phân cấp cho huyện: 682.571 triệu đồng;
- Nguồn thu từ sử dụng đất: 50.824 triệu đồng;
- Nguồn thu hợp pháp khác: 30.000 triệu đồng.

(Chi tiết tại Phụ lục I kèm theo)

4. Phương án bố trí vốn đầu tư công trung hạn 2021-2025

Tổng kế hoạch vốn là 763.395 triệu đồng, phân bổ như sau:

- Phân bổ từ cơ cấu nguồn vốn NSTP phân cấp dành cho các dự án thành phố quyết định đầu tư là 341.286 triệu đồng, gồm:

+ Phân bổ cho các dự án chuyển tiếp giai đoạn 2016-2020: 106.037 triệu đồng (trong đó: Phân bổ cho các dự án thành phố quyết định đầu tư: 60.292 triệu đồng; Phân bổ cho các dự án huyện quyết định đầu tư: 45.745 triệu đồng);

+ Phân bổ cho dự án, chương trình triển khai mới giai đoạn 2021-2025: 235.249 triệu đồng (trong đó: Phân bổ 160.449 triệu đồng cho các dự án, nhiệm vụ thành phố quyết định đầu tư; Phân bổ cho các dự án khác theo nhiệm vụ thành phố giao: 74.800 triệu đồng).

- Phân bổ cơ cấu nguồn vốn do huyện quản lý cho các dự án huyện quyết định đầu tư là 422.109 triệu đồng, gồm:

+ Phân bổ cho các dự án chuyển tiếp giai đoạn 2016-2020: 131.952 triệu đồng;

+ Phân bổ cho dự án triển khai mới giai đoạn 2021-2025: 290.157 triệu đồng (trong đó: Phân bổ cho các dự án đủ điều kiện bố trí vốn kỳ này: 225.619 triệu đồng; Dự phòng kế hoạch vốn dành cho các chương trình, dự án và nhiệm vụ khác của huyện giai đoạn 2021-2025: 64.538 triệu đồng).

(Chi tiết tại các Phụ lục II kèm theo)

5. Danh mục các dự án triển khai mới trong kế hoạch trung hạn giai đoạn 2021-2025

- Các dự án, nhiệm vụ chuyển tiếp của kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2016-2020 được phép chuyển sang giai đoạn 2021-2025: *(Phụ biểu II.1)*;

- Dự án, nhiệm vụ triển khai mới giai đoạn 2021-2025: *(Phụ biểu II.2)*;

6. Một số giải pháp thực hiện kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025

- Kiểm soát chặt chẽ nợ công ở mức an toàn phù hợp với khả năng cân đối vốn của địa phương. Ưu tiên thanh toán nợ đầu tư XD CB theo tiến độ triển khai dự án đã được phê duyệt. Triển khai các dự án đầu tư phải tuân thủ theo mức vốn đã được bố trí, hạn chế gia tăng tổng mức đầu tư của các dự án làm phát sinh nợ đọng XD CB;

- Nâng cao hiệu quả đầu tư thông qua việc tăng cường kiểm tra, giám sát công tác quản lý đầu tư theo kế hoạch, đồng thời kiểm soát chặt chẽ quy trình đầu tư, chống thất thoát, lãng phí trong đầu tư. Tăng cường chất lượng công tác chuẩn bị đầu tư, nâng cao năng lực, trình độ, trách nhiệm của các cơ quan quản lý, chủ đầu tư, các cơ quan tư vấn;

- Tăng cường các biện pháp nhằm ổn định và tăng nguồn thu, nhất là thu tiền sử dụng đất, nguồn thu từ đơn vị sự nghiệp công lập để đảm bảo các nguồn vốn được giao trong kế hoạch trung hạn giai đoạn 2021-2025;

- Đối với Kế hoạch đầu tư công hằng năm trình Hội đồng nhân dân quyết định, chỉ đề xuất triển khai các dự án mới sau khi đã tính toán đảm bảo nguồn vốn và khả năng cân đối vốn theo kế hoạch hằng năm, không để mất cân đối khi thực hiện kế hoạch đầu tư công trong năm kế hoạch.

- Tiếp tục đề xuất với thành phố về danh mục các dự án, chương trình đầu tư dự kiến thực hiện mới mang tính trọng điểm, cấp bách có quy mô lớn, phù hợp với chiến lược phát triển kinh tế xã hội của huyện và đề nghị thành phố quyết định đầu tư, bổ sung vào kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025. Đối với Chương trình nông thôn mới kiểu mẫu tại các xã thuộc đảo Cát Bà, đề nghị thành phố bố trí toàn bộ nguồn vốn đầu tư theo chương trình mục tiêu chung của thành phố.

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Giao Ủy ban nhân dân huyện Cát Hải tổ chức thực hiện Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2021-2025 theo các nội dung tại Điều 1 Nghị quyết.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và Đại biểu Hội đồng nhân dân huyện theo chức năng nhiệm vụ thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết đã được Hội đồng nhân dân huyện Cát Hải khoá XI, kỳ họp thứ 3 thông qua ngày 17/12/2021./.

Nơi nhận:

- TT HĐND, UBND thành phố;
- VP Đoàn ĐBQH và HĐND thành phố;
- Thường trực Huyện ủy;
- Thường trực HĐND huyện;
- UBND huyện;
- UBMTTQVN huyện;
- Các Ban của HĐND huyện;
- Đại biểu HĐND huyện;
- TT HĐND, UBND các xã, thị trấn;
- VP: HU, HĐND và UBND huyện;
- Trung tâm VH-TT-TT, Công TTĐT huyện;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Phạm Quang Hiến

PHỤ LỤC I

(Kèm theo Nghị quyết số 72/NQ-HĐND, ngày 17/12/2021 của HĐND huyện)

TỔNG NGUỒN VỐN ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2021-2025

ĐVT: Triệu đồng

STT	Nguồn vốn	Tổng 5 năm 2021-2025	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025	Ghi chú
	Tổng số	763.395	128.747	144.864	149.282	162.810	177.691	
1	Ngân sách thành phố phân cấp cho huyện	682.571	111.803	122.984	135.282	148.810	163.691	Dự kiến năm sau tăng 10% so năm trước
2	Nguồn thu từ sử dụng đất	50.824	11.944	11.880	9.000	9.000	9.000	Dự kiến tỉ lệ điều tiết cấp huyện là 20%
3	Nguồn thu hợp pháp khác	30.000	5.000	10.000	5.000	5.000	5.000	



PHỤ LỤC II

(Kèm theo Nghị quyết số 72/NQ-HĐND, ngày 17/12/2021 của HĐND huyện)

TỔNG HỢP KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2021-2025

ĐVT: Triệu đồng

STT	Nội dung	Số dự án	Tổng nhu cầu vốn đầu tư dự kiến	Kế hoạch vốn trung hạn giai đoạn 2021-2025		
				Tổng số	Trong đó	
					NSTP phân cấp dành cho các dự án, nhiệm vụ huyện quyết định đầu tư	NSTP phân cấp dành cho các dự án, chương trình thành phố quyết định đầu tư
	TỔNG CỘNG: A+B	47	778.154	763.395	422.109	341.286
A	DỰ ÁN CHUYỂN TIẾP SANG GIAI ĐOẠN TRUNG HẠN 2021-2025	26	237.610	237.989	131.952	106.037
<i>I</i>	<i>Kế hoạch vốn đảm bảo cho các Dự án thành phố quyết định đầu tư</i>	<i>3</i>	<i>60.292</i>	<i>60.292</i>	<i>0</i>	<i>60.292</i>
<i>II</i>	<i>Kế hoạch vốn đảm bảo cho các Dự án huyện quyết định đầu tư</i>	<i>23</i>	<i>177.318</i>	<i>177.697</i>	<i>131.952</i>	<i>45.745</i>
1	Dự án đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế, xã hội	13	170.236	170.615	124.869	45.745
2	Dự án theo chương trình xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu tại xã Xuân Đám	10	7.082	7.082	7.082	
B	DỰ ÁN THỰC HIỆN GIAI ĐOẠN 2021-2025	21	540.544	525.406	290.157	235.249
<i>I</i>	<i>Kế hoạch vốn NSTP phân cấp đảm bảo cho các Dự án, chương trình của thành phố quyết định đầu tư</i>		<i>160.449</i>	<i>160.449</i>		<i>160.449</i>
1	Vốn đảm bảo cho các dự án mới thành phố quyết định đầu tư (cơ cấu vốn huyện dự kiến bố trí cho công tác giải phóng mặt bằng)		75.000	75.000		75.000
2	Dự phòng kế hoạch vốn cho các chương trình, nhiệm vụ khác của thành phố		85.449	85.449		85.449
<i>II</i>	<i>Kế hoạch vốn đảm bảo cho các Dự án huyện quyết định đầu tư</i>	<i>21</i>	<i>315.557</i>	<i>300.419</i>	<i>225.619</i>	<i>74.800</i>
1	Dự án đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế, xã hội	21	305.557	290.419	215.619	74.800
-	Năm 2021	5	90.096	84.119	84.119	
-	Giai đoạn 2022-2025	16	215.461	206.300	131.500	74.800
2	Vốn chuẩn bị đầu tư		10.000	10.000	10.000	
<i>III</i>	<i>Dự phòng kế hoạch vốn dành cho các chương trình, nhiệm vụ khác của huyện</i>		<i>64.538</i>	<i>64.538</i>	<i>64.538</i>	

PHỤ BIỂU II.1: DANH MỤC CÁC DỰ ÁN ĐẦU TƯ CHUYỂN TIẾP GIAI ĐOẠN 2016-2020
SANG GIAI ĐOẠN KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2021-2025
(Kèm theo Nghị quyết số 72/NQ-HĐND, ngày 17/12/2021 của HĐND huyện)

ĐVT: triệu đồng

ST T	Tên dự án	Thời gian khởi công - hoàn thành	Quyết định đầu tư			Vốn đã bố trí đến hết kế hoạch ĐTC trung hạn giai đoạn 2016-2020	Tổng nhu cầu vốn dự kiến giai đoạn 2021- 2025	Kế hoạch vốn trung hạn giai đoạn 2021-2025		
			Số quyết định	Ngày, tháng, năm ban hành	Tổng mức đầu tư hoặc quyết toán			Tổng số	Trong đó	
									NSTP phân cấp dành cho các dự án, nhiệm vụ huyện quyết định đầu tư	NSTP phân cấp dành cho các dự án thành phố quyết định đầu tư
	TỔNG CỘNG: A+B				623,410	385,800	237,610	237,989	131,952	106,037
A	DỰ ÁN THÀNH PHỐ QUYẾT ĐỊNH ĐẦU TƯ SỬ DỤNG TOÀN BỘ VỐN NSTP PHÂN CẤP CHO HUYỆN				310,677	250,385	60,292	60,292	0	60,292
1	Dự án đầu tư xây dựng đường nối Khu I-Vĩnh Tùng Đình, thị trấn Cát Bà	2010-2022	2021 488 1958 3375 2988	06/10/2009 09/5/2017 23/12/2019 30/12/2020 13/12/2021	130,071	109,619	20,452	20,452		20,452
2	Dự án đầu tư xây dựng hồ chứa nước ngọt, hệ thống thủy lợi, cấp nước sinh hoạt tại xã Phù Long, huyện Cát Hải	2011-2022	2263 1342 1921 1410 3209 2989	27/12/2010 30/9/2016 25/12/2018 23/9/2019 17/12/2020 13/12/2021	122,606	87,014	35,592	35,592		35,592
3	Dự án đầu tư Khu xử lý chất thải rắn Áng Chà Chà - Giai đoạn I, xã Trần Châu, huyện Cát Hải (Cơ cấu vốn: Huyện 58 tỉ đồng; còn lại NSTP)	2018-2022	2896 2107	30/10/2017 06/09/2019	58,000	53,752	4,248	4,248		4,248
B	DỰ ÁN HUYỆN QUYẾT ĐỊNH ĐẦU TƯ				312,733	135,415	177,318	177,697	131,952	45,745

ST T	Tên dự án	Thời gian khởi công - hoàn thành	Quyết định đầu tư			Vốn đã bố trí đến hết kế hoạch ĐTC trung hạn giai đoạn 2016-2020	Tổng nhu cầu vốn dự kiến giai đoạn 2021- 2025	Kế hoạch vốn trung hạn giai đoạn 2021-2025		
			Số quyết định	Ngày, tháng, năm ban hành	Tổng mức đầu tư hoặc quyết toán			Trong đó		
								Tổng số	NSTP phân cấp dành cho các dự án, nhiệm vụ huyện quyết định đầu tư	NSTP phân cấp dành cho các dự án thành phố quyết định đầu tư
I	Dự án đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế, xã hội			272,681	102,445	170,236	170,615	124,869	45,745	
1	San lấp mặt bằng khu dân cư xã Xuân Đám			383		383	383	383		
2	Xây dựng khu tái định cư tại TDP Hùng Sơn, thị trấn Cát Bà	2018-2022	1604 3210 3008	30/10/2017 17/12/2020 14/12/2021	71,437	11,002	60,435	60,435	60,435	
3	Chỉnh trang, cải tạo, nâng cấp khuôn viên, sân khấu trung tâm du lịch Cát Bà	2019-2021	1539 3064 588	28/10/2019 25/11/2020 08/6/2021	13,994	11,962	2,033	2,033	2,033	
4	Cải tạo, nâng cấp vỉa hè đoạn qua khu Trung tâm văn hóa thể thao huyện	2019-2021	1540 3376	28/10/2019 30/12/2020	3,212	2,681	531	531	531	
5	Xây dựng Nhà hiệu bộ và các phòng chức năng trường THPT Cát Bà	2019-2021	1542 1690	29/10/2019 09/8/2021	13,864	9,043	4,821	4,821	4,821	
6	Dự án trồng hoa hai bên tuyến đường xuyên đảo Cát Bà phục vụ phát triển du lịch	2019-2022	1551 3009	30/10/2019 14/12/2021	64,015	12,928	51,087	51,466	22,466	
7	Nâng cấp mặt đường bê tông nhựa đường vòng Núi Ngọc, thị trấn Cát Bà	2019-2021	1543 2346 762	29/10/2019 28/7/2020 06/7/2021	5,103	4,365	738	738	738	
8	Nâng cấp, mở rộng đường giao thông từ Ngã 3 Núi Xẻ đến bến Bèo	2019-2022	1549 2990	30/10/2019 13/12/2021	58,189	25,043	33,146	33,146	16,400	
9	Xây dựng nhà làm việc Ban Quản lý các vịnh thuộc quần đảo Cát Bà	2019-2022	1550 3010	30/10/2019 14/12/2021	11,104	3,660	7,444	7,444	7,444	
10	Quy hoạch sử dụng đất huyện Cát Hải đến năm 2030, Kế hoạch sử dụng đất năm 2021 huyện Cát Hải	2020-2021	2145	10/7/2020	2,041	1,500	541	541	541	
11	Xây dựng cơ sở hạ tầng khu tái định cư tại xã Xuân Đám	2020-2021	40 508	28/07/2020 14/5/2021	8,876	200	8,676	8,676	8,676	

ST T	Tên dự án	Thời gian khởi công - hoàn thành	Quyết định đầu tư			Vốn đã bố trí đến hết kế hoạch ĐTC trung hạn giai đoạn 2016-2020	Tổng nhu cầu vốn dự kiến giai đoạn 2021- 2025	Kế hoạch vốn trung hạn giai đoạn 2021-2025		
			Số quyết định	Ngày, tháng, năm ban hành	Tổng mức đầu tư hoặc quyết toán			Tổng số	Trong đó	
									NSTP phân cấp dành cho các dự án, nhiệm vụ huyện quyết định đầu tư	NSTP phân cấp dành cho các dự án thành phố quyết định đầu tư
12	Xây dựng tuyến đê phục vụ mở rộng Nghĩa trang nhân dân đảo Cát Hải	2019-2021	3378	31/12/2020	6,468	6,299	169	169		
13	Chỉnh trang, cải tạo, nâng cấp khuôn viên, sân khấu trung tâm du lịch Cát Bà	2019-2021	588	08/6/2021	13,994	13,762	233	233		
II	Dự án theo chương trình xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu tại xã Xuân Đám				40,052	32,970	7,082	7,082	7,082	0
1	Đường gắn với tỉnh lộ 356 đoạn bãi Cát Đồn thôn 1 đến ngã ba cổng làng	2020-2021	1040 2596	19/05/2020 05/10/2021	3,473	2,880	593	593	593	
2	Đường từ Nhà văn hóa thôn 1 đến Ao nước thôn 1	2020-2021	1041 2700	19/05/2020 22/10/2021	7,500	6,660	840	840	840	
3	Đường từ cổng Làng đến đường 356	2020-2021	1042 2909	19/05/2020 03/12/2021	4,912	4,100	812	812	812	
4	Đường trục thôn từ nhà ông Dân đến nhà văn hóa thôn 2,3	2020-2021	1043 2872	19/05/2020 01/12/2021	1,226	800	426	426	426	
5	Đường trục thôn từ nhà ông Mặc đến Nhà văn hóa thôn 4	2020-2021	1044 2553	19/05/2020 27/9/2021	686	600	86	86	86	
6	Đường trục thôn từ nhà ông Hanh đến nhà ông Vui	2020-2021	1045 3344 2873	19/05/2020 28/12/2020 01/12/2021	5,058	3,600	1,458	1,458	1,458	
7	Đường ngõ xóm thôn 1	2020-2021	1046 2852	19/05/2020 24/11/2021	6,625	5,130	1,495	1,495	1,495	
8	Đường ngõ xóm thôn 2	2020-2021	1047 3006	19/05/2020 04/12/2021	2,905	2,900	5	5	5	
9	Đường ngõ xóm thôn 3	2020-2021	1048 3007	19/05/2020 14/12/2021	2,922	2,200	722	722	722	
10	Đường ngõ xóm thôn 4	2020-2021	1049 2853	19/05/2020 24/11/2021	4,746	4,100	646	646	646	

PHỤ BIỂU IL.2: DANH MỤC CÁC DỰ ÁN TRIỂN KHAI MỚI DO HUYỆN QUYẾT ĐỊNH ĐẦU TƯ
TRONG KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2021-2025
(Kèm theo Nghị quyết số 72/NQ-HĐND, ngày 17/12/2021 của HĐND huyện)

ĐVT: triệu đồng

STT	Tên dự án	Thời gian khởi công - hoàn thành	Quyết định đầu tư			Tổng nhu cầu vốn dự kiến giai đoạn 2021-2025	Kế hoạch vốn trung hạn giai đoạn 2021-2025		
							Tổng số	Trong đó	
			Số quyết định	Ngày, tháng, năm ban hành	Tổng mức đầu tư			NSTP phân cấp dành cho các dự án, nhiệm vụ huyện quyết định đầu tư	NSTP phân cấp dành cho các dự án thành phố quyết định đầu tư
	TỔNG CỘNG: A+B					315.557	300.419	225.619	74.800
A	DỰ ÁN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN KẾT CẤU HẠ TẦNG KINH TẾ XÃ HỘI GIAI ĐOẠN 2021-2025					305.557	290.419	215.619	74.800
I	DANH MỤC ĐẦU TƯ NĂM 2021					90.096	84.119	84.119	0
1	Cải tạo, nâng cấp vỉa hè, khuôn viên cây xanh từ ngã ba Cảng Cá đến chân dốc Cát Cò I	2021-2022	61	24/12/2020	39.823	39.823	38.000	38.000	
2	Xây dựng cổng chào vào khu trung tâm du lịch thị trấn Cát Bà	2021-2022	62	24/12/2020	26.880	26.880	25.000	25.000	
3	Cải tạo, nâng cấp vỉa hè đoạn trước cổng Huyện ủy và UBND huyện	2021-2022	60	24/12/2020	10.629	10.629	9.500	9.500	
4	Nâng cấp, mở rộng Nghĩa trang Liệt sỹ huyện Cát Hải	2021-2022	63	24/12/2020	12.145	12.145	11.000	11.000	
5	Điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 khu tái định cư đảo Cát Hải (Giai đoạn I)	2021-2021	244	8/3/2021	619	619	619	619	
II	DANH MỤC DỰ KIẾN ĐẦU TƯ GIAI ĐOẠN 2022-2025					215.461	206.300	131.500	74.800
*	DANH MỤC DỰ KIẾN THỰC HIỆN NĂM 2022								

STT		Tên dự án	Thời gian khởi công - hoàn thành	Quyết định đầu tư			Tổng nhu cầu vốn dự kiến giai đoạn 2021-2025	Kế hoạch vốn trung hạn giai đoạn 2021-2025			
				Số quyết định	Ngày, tháng, năm ban hành	Tổng mức đầu tư		Tổng số	Trong đó		
									NSTP phân cấp dành cho các dự án, nhiệm vụ huyện quyết định đầu tư	NSTP phân cấp dành cho các dự án thành phố quyết định đầu tư	
1	Xây dựng công trình phòng thủ huyện Cát Hải	2021-2024	53 71	17/8/2021 17/12/2021	52.100	52.100	50.000		50.000		
2	Cải tạo, nâng cấp vỉa hè tuyến đường Hà Sen (từ ngã ba Xây Dựng cũ đến ngã ba thị trấn Cát Bà)	2021-2023	50	17/8/2021	14.818	14.818	14.000	14.000			
3	Cải tạo, nâng cấp vỉa hè tuyến đường 1/4 (từ công chợ Cát Bà đến ngã ba thị trấn Cát Bà)	2021-2023	51	17/8/2021	11.472	11.472	11.000	11.000			
4	Cải tạo, nâng cấp vỉa hè tuyến đường Cải Bèo (từ ngã ba Núi Xẻ đến ngã ba thị trấn Cát Bà)	2021-2023	52	17/8/2021	11.668	11.668	11.000	11.000			
5	Xây dựng Nhà đa năng và phòng học chức năng Trường THPT Cát Bà	2021-2023	49	17/8/2021	14.986	14.986	14.000	14.000			
6	Xây dựng nhà làm việc công an xã Gia Luận	2022-2023	65	17/12/2021	4.273	4.273	4.250			4.250	
7	Xây dựng nhà làm việc công an xã Phú Long	2022-2023	64	17/12/2021	4.938	4.938	4.800			4.800	
8	Nâng cấp, cải tạo khuôn viên và hạ tầng kỹ thuật xung quanh hồ Tùng Dinh, thị trấn Cát Bà (giai đoạn 1)	2022-2024	70	17/12/2021	14.812	14.812	14.000	14.000			
*	DANH MỤC DỰ KIẾN GIAI ĐOẠN 2023-2025										
9	Xây dựng nhà làm việc công an xã Việt Hải	2023-2024	69	17/12/2021	2.752	2.752	2.700			2.700	
10	Xây dựng nhà làm việc công an xã Hiền Hào	2023-2024	68	17/12/2021	4.431	4.431	4.400			4.400	
11	Xây dựng nhà làm việc công an xã Xuân Dám	2023-2024	67	17/12/2021	4.502	4.502	4.500			4.500	

STT	Tên dự án	Thời gian khởi công - hoàn thành	Quyết định đầu tư			Tổng nhu cầu vốn dự kiến giai đoạn 2021-2025	Kế hoạch vốn trung hạn giai đoạn 2021-2025		
			Số quyết định	Ngày, tháng, năm ban hành	Tổng mức đầu tư		Tổng số	NSTP phân cấp dành cho các dự án, nhiệm vụ huyện quyết định đầu tư	NSTP phân cấp dành cho các dự án thành phố quyết định đầu tư
12	Xây dựng nhà làm việc công an xã Trần Châu	2023-2024	66	17/12/2021	4.158	4.158	4.150		4.150
13	Cải tạo nâng cấp vỉa hè, tuyến đường vòng quanh Núi Ngọc thị trấn Cát Bà.	2023-2025	55	17/8/2021	30.195	30.195	29.000	29.000	
14	Cải tạo nâng cấp vỉa hè tuyến đường khu trung tâm du lịch Cát Bà (Đoạn từ ngã ba cảng cá đến khách sạn Hùng Long)	2023-2025	54	17/8/2021	22.911	22.911	22.000	22.000	
15	Cải tạo, nâng cấp mặt đường khu Tái định cư xã Nghĩa Lộ	2023-2025	56	17/8/2021	6.915	6.915	6.500	6.500	
16	Cải tạo, nâng cấp mặt đường du lịch nối từ đường Hà Sen đến đường Tùng Dinh	2023-2025	57	17/8/2021	10.530	10.530	10.000	10.000	
B	VỐN CHUẨN BỊ ĐẦU TƯ					10.000	10.000	10.000	0
1	Vốn chuẩn bị đầu tư cho các dự án dự kiến triển khai mới giai đoạn 2021-2025					10.000	10.000	10.000	